TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN C** **THÀNH PHỐ T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2021/HSST
Ngày 20/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Bùi Trung Hiến**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Bùi Thanh Trí**

2. Ông **Nguyễn Văn Mến**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hoài Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân quận C.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận C: Ông **Phạm Văn Nhủ** - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2020/HSST ngày 17 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2021/QĐXX ngày 05/3/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2021/QĐ-HS ngày 30/3/2021 đối với bị cáo:

Bị cáo: Phan Thúy K, sinh năm 1995.

Tên gọi khác: không có.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp P, xã l, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Chỗ ở: Không nơi ở nhất định.

Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề ngH: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Họ và tên cha: Phan Văn Minh và bà Phạm Thị Hiền; có chồng: Trần Quang Thuận và 01 con;

Tiền án: Ngày 28/11/2019 bị Tòa án nhân dân quận C tuyên phạt 06 tháng tù giam về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị truy nã theo Quyết định truy nã số 17 ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C. Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa.

**** Người bị hại:***

1. Ông **Lý Văn H**, sinh năm 1952 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: khu vực 3, phường K, quận k, thành phố T.

2. Bà **Nhâm Thị Thùy T**, sinh năm 1994 (Có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: đường số 27, khu vực 2, phường T, quận C, thành phố T.

**** Người làm chứng:***

Ông **Vương Thành T**, sinh năm 1996 (Vắng mặt).

Địa chỉ: đường Trương Công Định, khóm 4, phường 2, thành phố T, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/11/2019, Phan Thúy K bị Tòa án nhân dân quận C, thành phố T tuyên xử 06 tháng tù giam về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", trong thời gian được tại ngoại chờ Thi hành án lại tiếp tục thực hiện hai vụ trộm cắp trên địa bàn quận C, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 10 giờ, ngày 23 tháng 12 năm 2019, Phan Thúy K đi bộ đến khách sạn Kim Ân, địa chỉ số 56 đường B23, khu vực 9, phường Hưng Phú, quận C, thành phố T, K thấy tại quầy lễ tân của Khách sạn không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khi đi vào quầy lễ tân kéo ngăn tủ thấy có nhiều tờ tiền Việt Nam đủ các mệnh giá được sắp xếp trong ngăn tủ, K lấy hết số tiền bỏ vào trong túi mang trên người rồi bỏ đi, K kiểm tra số tiền lấy trộm được là 2.840.000 đồng. Sau đó, K đi đến quận Ninh K, thành phố T chơi game bắn cá và thua hết số tiền trên.

Vụ thứ hai: Khoảng 14 giờ, ngày 10 tháng 3 năm 2020, Phan Thúy K đi bộ đến nhà nghỉ Mis Hotel địa chỉ C27, đường số 27, khu vực 2, phường Hưng Thạnh, quận C, thành phố T, phát hiện quầy lễ tân không người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. K mở ngăn kéo hợp nhựa màu trắng để tại quầy lấy số tiền 260.000 đồng rồi bỏ đi.

Tang vật thu giữ: 01 áo khoác màu đỏ viền đen; 01 bộ đồ vải màu xanh có hoa văn; 01 túi đeo màu nâu (BL 70); Tiền Việt Nam 260.000 đồng (BL 84).

Quá trình điều tra, Phan Thúy K đã nhận tội (BL 67-69, 71).

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận C đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu Nhâm Thị Thùy T tiền Việt Nam 260.000 đồng.

Tại cáo trạng số: 43/CT-VKS ngày 16/4/2020 Viện kiểm sát nhân dân quận C đã truy tố bị cáo Phan Thúy K về tội ***"Trộm cắp tài sản"*** theo điểm b khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an quận C, thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận C, thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Ông Lý Văn H, bà Nhâm Thị Thùy T có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Người làm chứng Vương Thành T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, quá trình điều tra T đã có lời khai rõ ràng. Do đó áp dụng Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[3] Đối với bị cáo Phan Thúy K, sau khi chấp hành xong bản án số 72/2019/HSST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân quận C, thành phố T thì bị cáo K đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 08/12/2020 Tòa án nhân dân quận C, thành phố T có Công văn số 669/2020/CV.TA về việc đề nghị Công an quận C, thành phố T truy nã đối với bị cáo Phan Thúy K. Ngày 18/12/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C, thành phố T ra Quyết định truy nã số 17 truy nã đối với bị cáo Phan Thúy K. Ngày 19/01/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận C có Công văn số 94 về kết quả truy nã bị cáo Phan Thúy ***K "Đến nay, qua xác minh vẫn chưa bắt được bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C, thành phố T thông báo để TAND quận C, thành phố T nắm, có hướng xử lý vụ việc theo đúng qui định của pháp luật, khi nào bắt được đối tượng truy nã sẽ có thông báo sau"***. Trong quá trình điều tra bị cáo Phan Thúy K đã có lời khai rõ ràng, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình (BL67 – 69; 71); Tòa án nhân dân quận C, thành phố T cũng đã tiến hành tống đạt, niêm yết các văn bản tố tụng cho bị cáo Phan Thúy K nhưng bị cáo K vẫn vắng mặt. Do đó Tòa án áp dụng Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo Phan Thúy K.

[4] Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội ***"Trộm cắp tài sản"*** theo điểm b khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự. Áp dụng điểm n, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự đề nghị mức án đối với bị cáo K từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù giam. Về xử lý vật chứng thì đề nghị ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận C đã trả lại cho Nhâm Thị Thùy T số tiền 260.000 đồng; đề nghị tich thu tiêu hủy 01 áo khoác màu đỏ viền

đen; 01 bộ đồ vải màu xanh có hoa văn; 01 túi đeo màu nâu. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lý Văn H không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5] Hội đồng xét xử nhận thấy: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở để kết luận hành vi phạm tội của bị cáo như sau: vào ngày 23 tháng 12 năm 2019 và ngày 10 tháng 3 năm 2020 bị cáo đã có hành vi lấy trộm tài sản của người khác với số tiền là 3.100.000 đồng. Bị cáo K đã bị kết án 06 tháng tù giam về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo bản án số 72/2019/HSST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân quận C, bị cáo chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận C truy tố bị cáo Phan Thúy K về tội ***"Trộm cắp tài sản"*** theo điểm b khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn chính xác, có căn cứ.

[6] Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ nhận thức về hành vi phạm tội của mình. Chỉ vì lười lao động, bị cáo đã có hành vi lét lút lấy trộm tài sản của người khác để tiêu xài cá nhân. Hành vi trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Sau khi chấp hành xong bản án số 72/2019/HSST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân quận C thì bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng trong việc giải quyết vụ án. Hành vi của bị cáo cần thiết phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục, cải tạo giúp bị cáo sống có ích cho xã hội. Xét, mức hình phạt theo như đề nghị của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

[7] Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người phạm tội là phụ nữ có thai được qui định tại điểm n, s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo chưa được xóa án tích lần phạm tội này là tái phạm theo qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận người bị hại Lý Văn H không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho Nhâm Thị Thùy T số tiền 260.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác màu đỏ viền đen; 01 bộ đồ vải màu xanh có hoa văn; 01 túi đeo màu nâu theo Lệnh nhập kho vật chứng số 54 ngày 31/3/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C, thành phố T (BL 18).

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

<u>Tuyên bố</u>:

Bị cáo **Phan Thúy K** phạm tội **" Trộm cắp tài sản".**

Áp dụng: điểm b khoản 1 điều 173, điểm n, s khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo K.

Áp dụng: Điều 38, 48 Bộ luật hình sự. Điều 106 và Điều 290, Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Phan Thúy K 01 (Một) năm tù giam về tội **"Trộm cắp tài sản "**. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận người bị hại Lý Văn H không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho Nhâm Thị Thùy T số tiền 260.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác màu đỏ viền đen; 01 bộ đồ vải màu xanh có hoa văn; 01 túi đeo màu nâu theo Lệnh nhập kho vật chứng số 54 ngày 31/3/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C, thành phố T (BL 18).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tiếp theo ngày tuyên án, bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt; trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết đối với những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- Những người TGTT
- Viện kiểm sát Q. C;
- Nhà tạm giữ Công an Q. C;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Trung Hiến